

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC BÌNH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2019/HS-ST

Ngày: 30-8-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH - TỈNH BÌNH THUẬN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Tấn Sinh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tạ Văn Việt

Bà Nguyễn Thị Phương Dung

-Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Hoàng Bảo Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thụy Mỹ Tuyên – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2019/TLST-HS, ngày 19 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2019/QĐXXST-HS, ngày 07 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Lương Quốc C, sinh năm 1979 tại tỉnh Đồng Nai.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu 9, thị trấn TP, huyện TP, tỉnh Đồng Nai; nơi đăng ký tạm trú: Khu vực DĐ, xã PL, huyện BB, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn D và bà Trần Thị Tú L; vợ: Lộc Kim Q và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ ngày 27/02/2019 đến ngày 05/3/2109 chuyển tạm giam; có mặt.

-Bị hại: Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1984; địa chỉ: Khu vực DĐ, xã PL, huyện BB, tỉnh Bình Thuận. (Có mặt)

-Người tham gia tố tụng khác:

+Người làm chứng: Ông Phạm Sỹ Ch; (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 23/02/2017, Lương Quốc C đang ngồi uống bia với Nguyễn Văn T (tức T Lùn) sinh năm 1973 ở khu vực DD, xã PL, huyện Bắc Bình thì có Nguyễn Thị P, sinh năm 1984 cũng ở khu vực DD, xã PL, huyện Bắc Bình đến nhà T để hỏi việc làm, T mời P cùng uống bia thì P đồng ý.

Đến khoảng 12 giờ cùng ngày thì hết bia nên C rủ P về nhà C để tiếp tục uống bia thì P đồng ý. P đến nhà C uống bia một lúc thì cùng nhau ra đón Loan. Loan, C, P cùng về nhà C tiếp tục uống bia. Khi uống được một lúc thì T đến nhà C, Loan và T rời đi còn C và P tiếp tục uống bia. Đến 14 giờ 30 phút cùng ngày thì C nắm tay P và kéo P vào trong nhà, vật P ra, C ngồi xồm trên người P và dùng một tay sờ ngực, tay còn lại C tụt quần P xuống và chạm vào âm hộ của P, P dùng tay ghì lại không cho C sờ và năn nỉ van xin C đừng làm vậy. Lúc này, C nhìn thấy trên cổ của P có đeo 02 sợi dây chuyền nên nói với P: “Mày tháo hai sợi dây chuyền đưa cho tao, nếu không tao giết mày”, vừa nói C vừa dùng tay bóp mạnh vào ngực và âm hộ của P, bị đau và sợ C giết nên P tháo 01 sợi dây chuyền ra và đưa cho C, C thấy còn 01 sợi dây trên cổ nên yêu cầu P tháo ra, P nói đây là sợi dây chuyền cho con gái nên không đưa được, C thấy vậy dùng tay giật đứt sợi dây chuyền này. Nhân lúc này, P vùng dậy, vừa chạy vừa kéo quần và la lên cầu cứu.

C lấy được 02 sợi dây chuyền rồi thì bỏ vào túi quần đi ra ngoài, bên ngoài có ông Phạm Sỹ Ch là người làm công cho C nghe thấy sự việc P la lên cầu cứu và thấy C đi ra nên nói với C là có lấy thì trả lại thì C nói không lấy, tức giận, P lao vào cào cấu mặt của C. Người dân xung quanh nghe ồn ào nên thông báo cho công an xã PL đến làm việc nhưng C không chấp hành yêu cầu của công an xã, đến ngày 27/02/2019 công an huyện Bắc Bình đến thì C mới khai nhận toàn bộ sự việc đồng thời chỉ chỗ cất giấu 02 sợi dây chuyền, công an lập biên bản thu giữ 02 sợi dây chuyền.

Tại Kết luận định giá tài sản số 15/2019/HĐĐG-TTHS ngày 06/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bắc Bình, kết luận:

- 01 (một) sợi dây chuyền kim loại màu vàng, loại vàng 18K, trọng lượng 03,10 chỉ, chiều dài 51cm, trị giá: 7.440.000 đồng (*Bảy triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng*).

- 01 (một) sợi dây chuyền kim loại màu vàng, loại vàng 18K, trọng lượng 01,10 chỉ, chiều dài 47cm, trị giá: 2.640.000 đồng (*Hai triệu sáu trăm bốn mươi nghìn đồng*).

- Tổng cộng tài sản C chiếm đoạt là 10.080.000 đồng (*Mười triệu không trăm tám mươi nghìn đồng*).

Bị hại Nguyễn Thị P thống nhất sự việc như lời khai của bị cáo đã khai nhận, chị P đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm, đối với hành vi có dấu hiệu hiếp dâm chị P không có đơn yêu cầu khởi tố vụ án.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình giữ nguyên quan điểm tại Bản cáo trạng số: 42/CT-VKS.HBB ngày 18 tháng 7 năm 2019 và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 168, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; đề nghị tuyên bố bị cáo Lương Quốc C phạm tội “Cướp tài sản”; đề nghị tuyên phạt bị cáo Lương Quốc C từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đồng ý với luận tội của vị đại diện viện kiểm sát, bị cáo bị hại không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng của bị cáo mong hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm quay về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện BB, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lương Quốc C không có ý kiến, cũng như không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Xét lời khai của bị cáo, bị hại cùng với các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 23/02/2019, Lương Quốc C là người có đầy đủ năng trách nhiệm hình sự đã có hành vi dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc (hành vi bóp mạnh vào ngực và âm hộ, đe dọa giết) đối với chị Nguyễn Thị P, làm cho chị P lâm vào tình trạng không thể kháng cự lại và chiếm đoạt tài sản là 02 sợi dây chuyền vàng trị giá 10.080.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: “*Cướp tài sản*”, tội phạm và hình phạt quy định theo quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy, cáo trạng truy tố của

Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo thực hiện hành vi một cách táo bạo, vì muốn chiếm đoạt tài sản mà bị cáo đã không ngần ngại xâm phạm đến cơ thể của người khác. Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp tài sản của người khác mà còn làm mất an ninh trật tự tại địa P, gây hoang mang lo lắng cho người dân xung quanh. Do đó, cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm khắc, tiếp tục cách ly bị cáo xã khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lương Quốc C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, tài sản đã thu hồi và giao trả đủ cho bị hại, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng khi lượng hình đối với bị cáo.

[6] Đối hành vi có dấu hiệu hiếp dâm của bị cáo đối với bị hại, do bị hại không yêu cầu khởi tố nên không xem xét, giải quyết là đúng quy định tại Điều 155 Bộ luật hình sự

[7] Về tang, vật chứng của vụ án: Tài sản đã được thu hồi và giao trả cho bị hại nên không xem xét, giải quyết.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[9] Luận tội của vị đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật;

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015;

Tuyên bố: Bị cáo Lương Quốc C phạm tội: “Cướp tài sản”,

Xử phạt: Bị cáo Lương Quốc C 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27 tháng 02 năm 2019.

2. Về án phí sơ thẩm: áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án.

Buộc bị cáo Lương Quốc C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (30-8-2019)

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Bắc Bình;
- Công an huyện Bắc Bình;
- Chi cục THADS huyện Bắc Bình;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu: V.P, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Võ Tấn Sinh